

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày: 15/01/2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Ông Nguyễn Đình Phùng.

- Thư ký phiên tòa: Bùi Thanh Việt – Thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 114/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Ngọc L, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1984 tại Bình Định; nơi cư trú: 177 đường H, khu phố F, phường Đ, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Ngọc T; Sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị Mai L1; Sinh năm: 1960; có vợ: Đỗ Mỹ H; Sinh năm: 1987, con: 02 con, sinh năm 2008 và sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 22/7/2005, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 06 tháng 11 ngày giam về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tạm giam ngày 04/10/2023, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 04/10/2023, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B tuần tra kiểm soát trên đường V, phường G, thành phố Q, phát hiện Võ Ngọc L đang có biểu hiện nghi vấn, nên khi kiểm tra trong túi quần của L đang mặc có 03 gói ni lông bên trong có chứa các hạt tinh thể không màu có khối

lượng 5,7613 gam là Methamphetamine. Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số lượng ma túy nêu trên.

Quá trình điều tra, Võ Ngọc L khai nhận về nguồn gốc ma túy nêu trên, cụ thể như sau: Đầu tháng 10/2023, Võ Ngọc L đi xe khách vào thành phố Hồ Chí Minh gặp một người thanh niên (không rõ họ, tên, địa chỉ) hỏi mua 01 “hộp mười” ma túy “đá” với giá 4.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Võ Ngọc L mang về thành phố Q sử dụng một ít, còn lại cất giấu trong túi quần đem đến đường V, phường G, thành phố Q để tìm chỗ sử dụng thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy.

Ngày 09/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B đã giám định và kết luận số 449, xác định: Các hạt tinh thể không đã thu giữ của Võ Ngọc L là ma túy có tổng khối lượng 5,7613 gam là M.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSBD-P1 ngày 25/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Võ Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Võ Ngọc L từ 05 đến 06 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng. Trả lại điện thoại cho bị cáo.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Võ Ngọc L đã có hành vi mua 01 hộp mười ma túy đá với giá 4.000.000 đồng để sử dụng. Bị cáo đang cất giữ 5,7613 gam là M trong người để tìm chỗ sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Võ Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:*

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Ngọc L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo Võ Ngọc L có nhân thân xấu.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Võ Ngọc L khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Các chất ma túy là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Ngọc L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Võ Ngọc L 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

1. Một phong bì số 449/KL-KTHS bên ngoài có ghi :

Hoàn lại đối tượng giám định:

Vỏ, bao bì đựng mẫu vật; 4,4255 gam mẫu A1; 0,4770 gam mẫu A2; 0,0823 gam mẫu A3 còn lại sau giám định.

Toàn bộ mẫu hoàn lại đựng trong một bì thư dán kín niêm phong : dấu tròn Phòng K - Công an tỉnh B, chữ ký bên giao và bên nhận.

2. 01 (một) ống kim tiêm màu trắng, đã qua sử dụng

2.2. Trả lại cho bị cáo Võ Ngọc L: 01 (một) điện thoại màu xám tro, mặt sau có ghi chữ Redmi, không kiểm tra được số Imei, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 10/01/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Ngọc L phải chịu 200.000 đồng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Bình